

Số : 13 /2004/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 02 năm 2004

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động
Hiệp hội các doanh nghiệp Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

Chủ tịch ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;
- Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL/L004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 ban hành Luật quy định quyền lập Hội và Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội ;
- Căn cứ Quyết định số 2061/QĐ-UB ngày 02 tháng 6 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc cho phép thành lập Hiệp hội các doanh nghiệp Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh ;
- Theo biên bản Đại hội thành lập Hiệp hội các doanh nghiệp Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh ngày 13 tháng 9 năm 2003 ;
- Xét đơn đề nghị ngày 15 tháng 9 năm 2003 của Ông Trần Thiện Tứ, Trưởng Ban vận động thành lập Hiệp hội các doanh nghiệp Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh ; của Trưởng Ban quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh tại Công văn số 1734/CV-BQLKCNHCM ngày 29 tháng 10 năm 2003 và của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố tại Tờ trình số 10/TTr-SNV ngày 13 tháng 01 năm 2004 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Hiệp hội các doanh nghiệp Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2.- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3.- Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban quản lý các Khu chế xuất và Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc các Sở-ngành có liên quan và Chủ tịch Hiệp hội các doanh nghiệp Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3
- TT/TU, **PHÓ CHỦ TỊCH**
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc TP
- Hiệp hội Công thương thành phố
- VPHĐ-UB : CPVP, Tổ CNN
- Lưu (CNN/K)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT.CHỦ TỊCH**

Mai Quốc Bình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TV.

**ĐIỀU LỆ
HIỆP HỘI CÁC DOANH NGHIỆP KHU CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2004/QĐ-UB ngày /02 /2004
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh).

**Chương I
TÊN GỌI, TÊN CHỈ, MỤC ĐÍCH**

Điều 1.- Hiệp hội lấy tên là HIỆP HỘI CÁC DOANH NGHIỆP KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

- Tên Tiếng Anh : HEPZA BUSINESSES ASSOCIATION.
- Tên viết tắt : HBA.

Điều 2.- Hiệp hội các doanh nghiệp Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh là tổ chức quần chúng xã hội nghề nghiệp tự nguyện của các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế hoạt động trong Khu công nghiệp và Khu chế xuất thành phố Hồ Chí Minh; các tổ chức và cá nhân Việt Nam thuộc các lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến hoạt động của các doanh nghiệp Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh và các doanh nghiệp chế xuất thành phố Hồ Chí Minh.

Hiệp hội các doanh nghiệp Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh hoạt động theo pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, theo Điều lệ Hiệp hội và chịu sự quản lý Nhà nước của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3.- Hiệp hội các doanh nghiệp Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh có tư cách pháp nhân, có con dấu và mở tài khoản tại các Ngân hàng và Kho bạc để hoạt động ; trụ sở chính của Hiệp hội đặt tại thành phố Hồ Chí Minh ; Hiệp hội có Văn phòng đại diện ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 4.- Mục đích của Hiệp hội các doanh nghiệp Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh là tập hợp, liên kết các doanh nghiệp Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh nhằm bảo vệ lợi ích chung, lợi ích chính đáng của các doanh nghiệp hoạt động trong Khu công nghiệp và lợi ích của tổ chức, cá nhân về hoạt động và giao dịch liên quan đến hoạt động tại các Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh ; hỗ trợ các doanh nghiệp là thành viên của Hiệp hội trên các mặt dự báo thị trường, kinh nghiệm trong hoạt động quản lý, khai thác, kinh doanh, chuyển giao kỹ thuật, công nghệ, cơ sở pháp lý và các lĩnh vực khác có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy hoạt động Khu công nghiệp phát triển bền vững, hoạt động có hiệu quả và ổn định.

Chương II **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI**

Điều 5.- Nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệp hội:

1- Tập hợp, động viên sức mạnh toàn diện của các thành viên hướng vào việc tổng kết trao đổi kinh nghiệm, phổ biến tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ trong đầu tư, quản lý, khai thác, kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của toàn ngành cũng như của các đơn vị, góp phần nâng cao điều kiện phục vụ các tầng lớp dân cư và tạo thêm công ăn việc làm ;

2- Đảm nhiệm vai trò đại diện của các doanh nghiệp, là cầu nối giữa Nhà nước với các doanh nghiệp thành viên. Phối hợp với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tuyên truyền, phổ biến và quán triệt các cơ chế chính sách và pháp luật thuộc lĩnh vực Khu công nghiệp. Đề xuất, kiến nghị các cơ quan Nhà nước ban hành, sửa đổi và bổ sung các chính sách, cơ chế quản lý, tạo hành lang pháp lý cho các thành viên của Hiệp hội hoạt động có hiệu quả, đúng pháp luật ;

3- Đề xuất với cơ quan quản lý Nhà nước về cơ chế chính sách phát triển Khu công nghiệp, từng bước mở rộng thị trường đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài tham gia đầu tư sản xuất kinh doanh tại các Khu công nghiệp theo quy định của pháp luật ;

4- Tham gia hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, các chương trình, dự án, đề án của thành phố liên quan về Khu công nghiệp khi được các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước giao cho Hiệp hội ;

5- Tư vấn, cung cấp thông tin về Khu công nghiệp ; tổ chức các Hội nghị, Hội thảo (trừ Hội thảo có Quốc tế tham gia), báo cáo chuyên đề, tọa đàm trao đổi về các vấn đề liên quan đến Khu công nghiệp ;

6- Đại diện cho các thành viên tham gia vào các tổ chức quốc tế và khu vực trong lĩnh vực Khu công nghiệp theo quy định của pháp luật ;

7- Tham gia hòa giải các tranh chấp (nếu có) giữa các doanh nghiệp đầu tư, quản lý khai thác sử dụng và kinh doanh là Hội viên của Hiệp hội. Phối hợp với các cơ quan luật pháp bảo vệ quyền lợi chính đáng của các Hội viên khi có tranh chấp trong quá trình đầu tư, quản lý khai thác, kinh doanh với các khách hàng trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật ;

8- Phối hợp tham gia hỗ trợ các hoạt động đào tạo, thực tập ở trong và ngoài nước góp phần xây dựng lực lượng đáp ứng với sự phát triển của Khu công nghiệp theo đúng quy định pháp luật ;

9- Khuyến khích, động viên Hội viên giữ gìn đạo đức, phẩm chất và trách nhiệm nghề nghiệp trong hoạt động đầu tư, quản lý, khai thác và kinh doanh của các doanh nghiệp nhằm phục vụ lợi ích xã hội và của nhân dân ;

10- Xuất bản các tạp chí, sách báo chuyên ngành và hoạt động cung cấp thông tin cần thiết phục vụ cho các mục tiêu hoạt động của các thành viên Hiệp hội theo quy định pháp luật.

Chương III **HỘI VIÊN**

Điều 6.- Hội viên:

1- Hội viên chính thức: Là các doanh nghiệp đầu tư, quản lý khai thác, kinh doanh ở các Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh của Việt Nam thuộc các thành phần kinh tế và một số tổ chức, cá nhân có liên quan trong lĩnh vực Khu công nghiệp tán thành Điều lệ, tự nguyện xin gia nhập Hiệp hội đều được xem xét kết nạp làm Hội viên chính thức của Hiệp hội ;

Đại diện của Hội viên chính thức phải là người có thẩm quyền quyết định các vấn đề có liên quan đến hoạt động của tổ chức, doanh nghiệp hoặc là người được Ủy quyền hợp pháp. Trong trường hợp có sự thay đổi công tác thì người có thẩm quyền có thể cử đại diện khác thay thế ;

2- Hội viên liên kết: Là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tham gia Khu công nghiệp tại Việt Nam tán thành Điều lệ, tự nguyện xin gia nhập Hiệp hội thì được xem xét kết nạp làm Hội viên liên kết của Hiệp hội ;

3- Hội viên danh dự: Là các nhà khoa học, nhà quản lý đang hoạt động trong các lĩnh vực đầu tư, sản xuất kinh doanh khai thác, tư vấn hoặc các cơ quan quản lý kinh tế của Việt Nam được Ban Chấp hành Hiệp hội mời tham dự.

Điều 7.- Quyền lợi của Hội viên:

1- Được tham gia đại hội, bầu cử đại biểu tham dự đại hội của Hiệp hội;

2- Được thảo luận, biểu quyết mọi công việc của Hiệp hội; được kiến nghị, đề đạt ý kiến của mình với các cơ quan Nhà nước thông qua Hiệp hội ;

3- Được ứng cử, đề cử để bầu vào Ban Chấp hành và các chức vụ khác của Hiệp hội ;

4- Được Hiệp hội phổ biến kinh nghiệm nghề nghiệp, nâng cao trình độ thông qua các hình thức: cung cấp thông tin, tài liệu, dự hội thảo, các lớp đào tạo, huấn luyện, hướng dẫn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tham quan, khảo sát thực tế ở trong và ngoài nước ;

5- Được Hiệp hội giúp đỡ, bảo trợ trong các công trình nghiên cứu riêng, các sáng kiến phát minh trong nghề nghiệp, bảo vệ quyền lợi chính đáng theo đúng pháp luật của Nhà nước ;

6- Được xin ra khỏi Hiệp hội ;

7- Hội viên liên kết và Hội viên danh dự được hưởng các quyền như Hội viên chính thức, trừ quyền ứng cử, bầu cử vào Ban Chấp hành Hiệp hội và biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội.

Điều 8.- Hội viên có nghĩa vụ:

1- Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định tại Điều lệ này; thực hiện nghị quyết của Hiệp hội; tuyên truyền phát triển Hội viên mới ;

2- Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các Hội viên khác để xây dựng tổ chức hội của Hiệp hội ngày càng vững mạnh ;

3- Cung cấp thông tin, số liệu cần thiết phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội ;

4- Đóng góp kinh phí gia nhập Hiệp hội và đóng hội phí hàng năm đầy đủ theo quy định.

Chương IV
TỔ CHỨC HỘI

Điều 9.- Hiệp hội các doanh nghiệp Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải về tài chính và bình đẳng giữa các Hội viên;

Ban Chấp hành Hiệp hội hoạt động dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, lãnh đạo tập thể và thiểu số phục tùng đa số.

Điều 10.- Cơ quan quản lý điều hành của Hiệp hội gồm:

- Đại hội Hiệp hội ;
- Ban Chấp hành ;
- Ban Thường vụ ;
- Ban Kiểm tra.

Tùy theo tình hình nhu cầu, Hiệp hội có thể thành lập các Ban chuyên môn sau:

- Các Ban chuyên môn của Hiệp hội (Kinh tế tài chính, Cơ chế chính sách, Đối ngoại, Pháp lý, Đào tạo, Khoa học công nghệ, Thị trường giá cả, Tạp chí,...) ;
- Các Chi hội trực thuộc Hiệp hội tại các Khu công nghiệp ;
- Văn phòng đại diện của Hiệp hội ;
- Các Trung tâm tư vấn, dịch vụ, đào tạo ;

- Các tổ chức khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Văn phòng đại diện, các Trung tâm tư vấn, dịch vụ, đào tạo, các tổ chức khác khi thành lập phải theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 11.- Đại hội Hiệp hội:

1- Đại hội toàn thể của Hiệp hội là cơ quan cao nhất của Hiệp hội, được triệu tập 5 năm một lần.

Đại hội có thể triệu tập bất thường khi có 2/3 số Ủy viên Ban Chấp hành hoặc hơn 1/2 số Hội viên chính thức yêu cầu.

2- Nhiệm vụ chính của Đại hội:

- Thảo luận báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động mới của Hiệp hội ;
 - Quyết định phương hướng và chương trình công tác của Hiệp hội ;
 - Quyết định sửa đổi và bổ sung Điều lệ Hiệp hội ;
 - Thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban Chấp hành ;
 - Thảo luận, phê duyệt quyết toán tài chính và thông qua kế hoạch tài chính khóa mới ;
 - Bầu Ban Chấp hành Hiệp hội, Ban Kiểm tra.
- 3- Các Nghị quyết của Đại hội được thông qua theo nguyên tắc đa số.

Điều 12.- Hội nghị thường niên:

Do Ban Chấp hành triệu tập mỗi năm một lần nhằm đánh giá kết quả hoạt động của Hiệp hội trong năm. Số lượng và hình thức do Ban Chấp hành quyết định phù hợp với tình hình và yêu cầu nhiệm vụ.

Điều 13.- Ban Chấp hành Hiệp hội:

1- Ban Chấp hành Hiệp hội là cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội giữa hai kỳ đại hội. Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội và Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định và được bầu trực tiếp tại Đại hội. Người đắc cử phải đạt trên 50% số đại biểu dự Đại hội. Số lượng Ủy viên được lấy đủ theo số phiếu từ cao xuống thấp và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt ;

Khi cần thiết Ban Chấp hành Hiệp hội có thể được bầu bổ sung hoặc miễn nhiệm Ủy viên trước thời hạn và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt ;

Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hiệp hội là 5 năm; các thành viên Ban Chấp hành hoạt động theo quy chế được Ban Chấp hành thông qua và thông báo cho các Hội viên biết để theo dõi, kiểm tra ;

2- Định kỳ Ban Chấp hành Hiệp hội họp thường kỳ 6 tháng một lần. Trong trường hợp đột xuất, Chủ tịch Hiệp hội thống nhất với các Phó Chủ tịch để triệu tập ;

3- Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành Hiệp hội:

- Quyết định các biện pháp thực hiện Nghị quyết, chương trình hoạt động nhiệm kỳ của Đại hội ;

- Quyết định chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ công tác hàng năm, 6 tháng và thông báo kết quả hoạt động của Ban Chấp hành Hiệp hội cho các Hội viên biết thực hiện và theo dõi ;

- Phê duyệt kế hoạch, tổ chức, nhân sự và quyết toán tài chính hàng năm ;

- Quy định tổ chức và hoạt động của các Ban chuyên môn, Văn phòng Hiệp hội, quy định các nguyên tắc, chế độ, sử dụng và quản lý tài sản, tài chính của Hiệp hội ;

- Cử và bãi miễn chức danh Tổng Thư ký và Lãnh đạo các tổ chức thuộc Hiệp hội ;

- Chuẩn bị nội dung, chương trình nghị sự phục vụ Đại hội và các Hội nghị của Hiệp hội ;

- Quyết định triệu tập Đại hội nhiệm kỳ hoặc Hội nghị đại biểu hàng năm ;

- Xét kết nạp, khai trừ hội viên.

Điều 14.- Ban Thường vụ:

1- Ban Thường vụ do Ban Chấp hành Hiệp hội bầu, gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký và một số Ủy viên. Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành Hiệp hội quyết định ;

2- Ban Thường vụ thay mặt Ban chấp hành Hiệp hội chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hiệp hội và phải báo cáo kiểm điểm công tác trong các kỳ họp của Ban Chấp hành Hiệp hội ;

3- Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế được Ban Chấp hành Hiệp hội thông qua.

Điều 15.- Chủ tịch và Phó Chủ tịch:**1- Chủ tịch Hiệp hội có quyền hạn và trách nhiệm:**

- Đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật ;
- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội, của Hội nghị đại biểu và các quyết định của Ban Chấp hành Hiệp hội ;
- Triệu tập và chủ trì cuộc họp của Ban Chấp hành Hiệp hội ;
- Ký quyết định bổ nhiệm, bãi miễn và trực tiếp chỉ đạo Tổng Thư ký Hiệp hội ;
- Phê duyệt nhân sự Văn phòng Hiệp hội và các tổ chức khác do Hiệp hội thành lập ;
- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành và toàn thể Hội viên về các hoạt động của Hiệp hội ;

2- Các Phó Chủ tịch Hiệp hội là người giúp Chủ tịch đảm nhận các lĩnh vực cụ thể và có thể được Ủy quyền điều hành công việc của Ban Chấp hành khi Chủ tịch vắng mặt.

Điều 16.- Tổng Thư ký Hiệp hội:

- Là người điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Văn phòng Hiệp hội ;
- Xây dựng Quy chế hoạt động của Văn phòng, Quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội trình Ban Chấp hành phê duyệt ;
- Định kỳ báo cáo cho Ban Thường vụ và Ban Chấp hành về các hoạt động của Hiệp hội ;
- Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành ;
- Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các Hội viên và các tổ chức trực thuộc ;
- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành về hoạt động của Văn phòng Hiệp hội.

Điều 17.- Văn phòng Hiệp hội:

1- Văn phòng Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo Quy chế do Tổng Thư ký trình Ban Chấp hành phê duyệt ;

2- Các nhân viên của Văn phòng Hiệp hội được tuyển dụng và làm việc theo chế độ hợp đồng có thời hạn ;

3- Kinh phí hoạt động của Văn phòng do Tổng Thư ký dự trù trình Ban Chấp hành duyệt.

Điều 18.- Ban Kiểm tra:

1- Ban Kiểm tra do Đại hội toàn thể Hiệp hội trực tiếp bầu ra. Số lượng Ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định ;

2- Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Đại hội thông qua.

Chương V
TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA HIỆP HỘI

Điều 19.- Nguồn tài chính của Hiệp hội gồm có:

1- Phí gia nhập Hiệp hội và Hội phí hàng năm. Mức hội phí do Đại hội Hiệp hội quyết định và đóng làm 1 lần, vào cuối quý 1 hàng năm ;

2- Tiền thu được từ các hoạt động tư vấn, thông tin, đào tạo và các dịch vụ khác thuộc lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo Quy định của pháp luật ;

3- Tiền ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thực hiện theo quy định của pháp luật ;

4- Các khoản thu nhập hợp pháp khác (nếu có).

Điều 20.- Các khoản chi của Hiệp hội:

1- Chi thường xuyên cho các hoạt động của Hiệp hội ;

2- Chi cho xây dựng cơ sở vật chất, trang bị văn phòng, phương tiện đi lại làm việc của Hiệp hội ;

3- Chi lương và phụ cấp cho cán bộ, nhân viên của Văn phòng Hiệp hội ;

4- Chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho cán bộ, nhân viên của Văn phòng Hiệp hội ;

5- Chi khen thưởng cho cán bộ, nhân viên, hội viên, cộng tác viên có đóng góp cho hoạt động của Hiệp hội.

Điều 21.- Quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội:

- Năm tài chính của Hiệp hội bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm ;

- Các kế hoạch thu, chi hàng năm do Tổng Thư ký Hiệp hội lập, thông qua và báo cáo Ban Chấp hành quyết định ;

- Tài chính của Hiệp hội được quản lý theo quy chế tài chính do Hiệp hội ban hành phù hợp với các quy định về tài chính của pháp luật hiện hành ;

- Tài sản của Hiệp hội được quản lý theo quy định của pháp luật hiện hành. Các phương thức quản lý do Chủ tịch Hiệp hội quyết định phù hợp với quy định của Nhà nước. Trong trường hợp Hiệp hội giải thể, toàn bộ tài sản của Hiệp hội sẽ được kiểm kê, đánh giá lại và được xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 22.- Quản lý, sử dụng tài chính và tài sản:

1- Ban chấp hành quy định việc quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Hiệp hội phù hợp với quy định của Nhà nước ;

2- Ban Kiểm tra có trách nhiệm kiểm tra và báo cáo tài chính, tài sản công khai hàng năm cho Hội viên biết.

Chương VI KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 23.- Khen thưởng:

Những Hội viên, thành viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, cán bộ, nhân viên của Hiệp hội có nhiều thành tích đóng góp với hiệu suất cao, có tinh thần trách nhiệm, tích cực hỗ trợ, giúp các thành viên khác sẽ được Hiệp hội khen thưởng xứng đáng và có thể được Hiệp hội đề nghị các cơ quan Nhà nước khen thưởng.

Điều 24.- Kỷ luật:

Hội viên nào hoạt động trái với Điều lệ, Nghị quyết của Hiệp hội, làm tổn thương đến uy tín, danh dự của Hiệp hội, bỏ sinh hoạt thường kỳ nhiều lần không có lý do chính đáng, không đóng hội phí một năm, sẽ tùy mức độ mà phê bình hoặc xóa tên trong danh sách Hội viên.

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25.- Bản Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội Hiệp hội các doanh nghiệp Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh thông qua và được Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt.

Điều 26.- Chỉ có Đại hội của Hiệp hội các doanh nghiệp Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh mới có quyền sửa đổi bổ sung điều lệ của Hiệp hội và được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt mới có giá trị thi hành./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ